

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

BÁO CÁO
TỔNG KẾT CÔNG TÁC NHIỆM KỲ 2011 - 2016
(Tài liệu phục vụ kỳ họp thứ 16 HĐND Thành phố khoá XIV)

Hà Nội, tháng 4 năm 2016

BÁO CÁO

**Tổng kết công tác Nhiệm kỳ 2011-2016
của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố

Nhiệm kỳ 2011 - 2016, đất nước và Thủ đô đã kế thừa những thành quả to lớn và kinh nghiệm quý báu của 25 năm Đổi mới, đồng thời cũng phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Năm năm qua, bên cạnh những thời cơ, thuận lợi rất cơ bản, đất nước và Thủ đô phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức mới nảy sinh trong nước, khu vực cũng như trên thế giới: Tình hình thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, kinh tế thế giới phục hồi chậm; cạnh tranh giữa các nước lớn và khu vực ngày càng quyết liệt và diễn biến phức tạp trên biển Đông. Thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu gây thiệt hại nặng nề; đời sống của một bộ phận nhân dân gặp khó khăn. Bên cạnh đó, Hà Nội còn có những khó khăn đặc thù trong quá trình phát triển, với những vấn đề mới phát sinh, yêu cầu cấp bách; tốc độ đô thị hóa nhanh, dân số tăng cao, cơ sở hạ tầng quá tải và chưa đồng bộ, vệ sinh môi trường...

Trong bối cảnh đó, Chủ tịch UBND Thành phố, tập thể UBND Thành phố đã tích cực chủ động chỉ đạo, điều hành quyết liệt triển khai đồng bộ các giải pháp với quyết tâm cao nhất để hoàn thành vượt mức phần lớn các chỉ tiêu kinh tế - xã hội giai đoạn 2011-2016; Tập trung triển khai các kế hoạch, chương trình hành động theo kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương, các Nghị quyết, chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ; triển khai thực hiện nhiều công việc lớn và có ý nghĩa rất quan trọng, như: tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 15 của Bộ Chính trị, trình Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết 11 về phương hướng, nhiệm vụ xây dựng và phát triển Thủ đô giai đoạn 2011 - 2020; đánh giá kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết số 15 của Quốc hội khóa XII về mở rộng địa giới hành chính Thủ đô; xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành các quy hoạch và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050; chủ động nghiên cứu, xây dựng, ban hành 11 nghị quyết và các văn bản lớn, đề cụ thể hóa, triển khai thực hiện Luật Thủ đô.

Đặc biệt, đã tổ chức triển khai thực hiện thắng lợi 9 Chương trình công tác lớn, 5 nhiệm vụ chủ yếu và 2 khâu đột phá của Thành ủy khóa XV và các Nghị quyết của HĐND Thành phố nhiệm kỳ 2011-2016. Qua đó tạo bước chuyển biến mới trên mọi lĩnh vực hoạt động của Thành phố; Hà Nội đã phát huy ngày càng tốt hơn vị thế, vai trò, trách nhiệm của Thủ đô, xứng đáng là trung tâm chính trị - hành chính quốc gia, trung tâm lớn về văn hóa, khoa học, giáo dục, kinh tế và giao dịch quốc tế của cả nước.

I. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC BỘ MÁY ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC CẤP

1. Số lượng, cơ cấu, chất lượng thành viên UBND các cấp

1.1. Số lượng, cơ cấu, chất lượng thành viên UBND Thành phố

Trong nhiệm kỳ 2011 - 2016, theo quy định của Luật Tổ chức HĐND và UBND; Nghị định số 107/2004/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2004 của Chính phủ quy định số lượng Phó Chủ tịch và cơ cấu thành viên UBND các cấp; Nghị định số 36/2011/NĐ-CP ngày 23 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2004/NĐ-CP, số lượng thành viên UBND thành phố Hà Nội được bầu 13 thành viên.

Thành phố Hà Nội đã bầu đủ số lượng thành viên UBND Thành phố là 13 thành viên gồm có Chủ tịch; 07 Phó Chủ tịch (trong đó 01 Phó Chủ tịch luân chuyển từ Trung ương về) và 05 Ủy viên UBND Thành phố được phân công phụ trách từng lĩnh vực của UBND Thành phố.

Trong nhiệm kỳ hoạt động có 7 thành viên UBND Thành phố được miễn nhiệm do nghỉ hưu và chuyển công tác khác (có Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch được nghỉ hưu, 03 Phó Chủ tịch và 01 Ủy viên chuyển công tác khác). Thành phố đã kiện toàn bổ sung Chủ tịch và 03 Phó Chủ tịch UBND thành phố. Hiện nay thành viên UBND thành phố Hà Nội còn số 11 thành viên gồm Chủ tịch; 06 Phó Chủ tịch (01 Phó Chủ tịch luân chuyển từ Trung ương về) và 04 ủy viên, thiếu 02 Ủy viên theo quy định (01 Ủy viên phụ trách Công an; 01 Ủy viên phụ trách Quân sự).

1.2. Số lượng, cơ cấu, chất lượng Thành viên UBND cấp huyện

Theo quy định, cơ cấu thành viên UBND cấp huyện gồm có: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên phụ trách các lĩnh vực: Công an, Quân sự, Văn phòng, Thanh tra và một Ủy viên phụ trách nông nghiệp, đất đai, xây dựng.

Nhiệm kỳ 2011-2016 đã bầu được tổng số 254 thành viên UBND cấp huyện. Trong đó: Trình độ chuyên môn đại học là 206 người chiếm 81,1%; Sau Đại học là 48 người chiếm 18,9%. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp, cử nhân 213 người chiếm 83,8%; Trung cấp 41 người chiếm 16,2%.

UBND cấp huyện đã chủ động rà soát, kiện toàn thành viên UBND, thay thế những đồng chí đến tuổi nghỉ hưu, chuyển công tác. Trong nhiệm kỳ đã kiện toàn 20 Chủ tịch, 32 Phó Chủ tịch và 83 thành viên UBND cấp huyện.

1.3. Số lượng, cơ cấu, chất lượng Thành viên UBND cấp xã

Theo quy định, cơ cấu thành viên UBND cấp xã gồm có Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và 01 Ủy viên phụ trách Công an, 01 Ủy viên phụ trách Quân sự.

Nhiệm kỳ 2011-2016 đã bầu được tổng số 2.493 thành viên UBND cấp xã. Trong đó: Trình độ chuyên môn: Trên Đại học là 17 người chiếm 0,7%. Đại

học, cao đẳng là 1.200 người chiếm 48%; Trung cấp 702 người, chiếm 28%; Sơ cấp và chưa qua đào tạo 574 người, chiếm 24%. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp, cử nhân 141 người chiếm 5,7%; Trung cấp 1.829 người chiếm 73,3%, sơ cấp 523 người, chiếm 21%.

UBND cấp xã đã chủ động rà soát, kiện toàn thành viên UBND, thay thế những đồng chí đến tuổi nghỉ hưu, chuyển công tác và các trường hợp không đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ. Trong nhiệm kỳ đã kiện toàn 170 Chủ tịch, 303 Phó Chủ tịch và 287 thành viên UBND cấp xã.

2. Tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố, cấp huyện và các chức danh chuyên môn của UBND cấp xã

2.1. Về tổ chức bộ máy hành chính

Đối với Thành phố: Theo quy định tại Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ, về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, Thành phố Hà Nội có 17 sở và 03 cơ quan tương đương Sở (Văn phòng UBND Thành phố, Thanh tra Thành phố và Ban Dân tộc); 03 cơ quan hành chính trực thuộc Thành phố (Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố; Ban Quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất; Ban chỉ đạo Giải phóng mặt bằng Thành phố).

Theo quy định tại Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, trên cơ sở hướng dẫn của các Bộ, ngành trung ương, Thành phố đang chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc Thành phố rà soát để tổ chức sắp xếp lại tổ chức bộ máy, chức năng nhiệm vụ theo đúng quy định. Được sự đồng ý của Thủ Chính phủ Thành phố đã thành lập mới Sở Du lịch trên cơ sở tách chức năng quản lý nhà nước về du lịch từ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thành phố.

Đối với cấp huyện: Theo quy định tại Nghị định 14/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ về quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện; Quyết định số 341/QĐ-UBND ngày 20/01/2010 của UBND Thành phố Hà Nội về việc tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND quận, huyện, thị xã thuộc Thành phố và quyết định số 1592/QĐ-UBND ngày 08/4/2010 của UBND Thành phố về việc ban hành mẫu quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND quận, huyện, thị xã thuộc Thành phố đảm bảo không chồng chéo chức năng nhiệm vụ, rõ người, rõ việc, quy định rõ trách nhiệm của đơn vị chủ trì thực hiện và đơn vị phối hợp trong các công việc.

Sau khi tổ chức sắp xếp lại tổ chức bộ máy, UBND cấp huyện gồm 12 phòng và tương đương gồm: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính-Kế hoạch, Tài nguyên

và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn hoá và Thông tin, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Kinh tế, Quản lý đô thị, Thanh tra, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân.

Thực hiện Nghị định số 26/2013/NĐ-CP ngày 29/03/2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành Xây dựng. Thành phố đã sắp xếp lại và chuyển lực lượng Thanh tra xây dựng của 30 quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn về Sở Xây dựng quản lý theo quy định. Hiện nay, lực lượng Thanh tra xây dựng của thành phố Hà Nội đã hoạt động ổn định, từng bước được củng cố, kiện toàn, giúp công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn thành phố đạt hiệu quả hơn.

2.2. Các chức danh công chức cấp xã

Đối với cấp xã: Theo quy định tại Nghị định 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 và Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ, Thành phố đã bố trí sắp xếp 07 chức danh công chức cấp xã đảm bảo đủ số lượng, theo quy định, gồm các chức danh Trưởng Công an; Chỉ huy trưởng Quân sự; Văn phòng - thống kê; Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường; Tài chính - kế toán; Tư pháp - hộ tịch; Văn hoá - xã hội. Hàng năm UBND các quận, huyện, thị xã vẫn rà soát để tổ chức tuyển dụng bổ sung số lượng công chức còn thiếu theo quy định.

II. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

1. Về thống nhất chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội

1.1. UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố đã lãnh đạo, quản lý, chỉ đạo điều hành tập trung kiểm soát lạm phát, kinh tế tiếp tục đà tăng trưởng khá, bảo đảm phát triển bền vững

Đã tập trung điều hành chủ, thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách lớn về phát triển kinh tế - xã hội của Trung ương trong nhiệm kỳ, góp phần quan trọng cùng cả nước bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, đảm bảo an sinh xã hội, đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế; thực hiện đồng bộ các đột phá chiến lược, phục hồi đà tăng trưởng; nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế. *Kinh tế* Thủ đô duy trì tăng trưởng khá. GRDP bình quân 5 năm tăng 9,23%/năm.¹ Cơ cấu ngành kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo

¹Quy mô GRDP năm 2015 đạt 580.000 tỷ đồng (giá hiện hành), tương đương 27,6 tỷ USD. Thu nhập tính theo GRDP tăng lên, bình quân đạt khoảng 77,6 triệu đồng/người (tương đương 3.660 USD, gấp 1,8 lần so với năm 2010).

hướng tích cực.²Huy động vốn đầu tư trên địa bàn được đẩy mạnh.Trong 5 năm 2011-2015, tổng vốn đầu tư xã hội đạt trên 1,4 triệu tỷ đồng, tăng trung bình 15,6%/năm (tính theo giá hiện hành).Giai đoạn 2011 – 2015, đầu tư trực tiếp nước ngoài thu hút được 1.370 dự án với số vốn đăng ký 6.258 triệu USD³; có 80.209 doanh nghiệp đăng ký thành lập với số vốn trên 561 nghìn tỷ đồng.Mặc dù kinh tế có nhiều khó khăn, thu ngân sách hàng năm vẫn đạt và vượt kế hoạch. Kết quả 5 năm 2011-2015, tổng thu ngân sách trên địa bàn 719.073 tỷ đồng (tăng bình quân hàng năm 7,3%); chi ngân sách địa phương 288.822 tỷ đồng (tăng bình quân hàng năm 7,8%).

Thế chế kinh tế thị trường định hướng XHCN của Thủ đô tiếp tục được hoàn thiện; các thành phần kinh tế được khuyến khích phát triển và có sự biến đổi tích cực về tỷ trọng: kinh tế nhà nước khoảng 43,6%; kinh tế ngoài nhà nước 38,9%; kinh tế có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài 16,5%. Kinh tế hợp tác xã ổn định, có nhiều chuyển biến tích cực, tỷ lệ hợp tác xã loại tốt và khá tăng. Cơ bản hoàn thành kế hoạch sắp xếp, cổ phần hóa DNNN giai đoạn 2011 - 2015.

Công tác xây dựng chiến lược, quy hoạch, xây dựng cơ chế chính sách phát triển Thủ đô đạt được nhiều tiến bộ.Thủ tướng đã phê duyệt Chiến lược phát triển KT-XH, Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH, Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô.Các quy hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực, quy hoạch KT-XH huyện, thị xã đã được triển khai lập, thẩm định và trình phê duyệt. Đến nay, tất cả quy hoạch phát triển KT-XH của các huyện, thị xã đã hoàn thành phê duyệt; quy hoạch ngành lĩnh vực cơ bản đã hoàn thành và được phê duyệt. Đến hết năm 2015, hoàn thành 94% (33/35) quy hoạch phân khu; 97% (32/33) quy hoạch chung; 100% (386/386) quy hoạch xây dựng nông thôn mới; 92% (55/60) quy hoạch chuyên ngành.Thành phố đã tích cực chỉ đạo xây dựng cụ thể hóa các cơ chế, chính sách được quy định tại Luật Thủ đô,đã cụ thể hóa và ban hành 11 cơ chế, chính sách quy định tại Luật Thủ đô triển khai thực hiện trên địa bàn.

Kết cấu hạ tầng giao thông, đô thị được tập trung đầu tư, nhất là các công trình giao thông trọng điểm được ưu tiên giành nguồn lực và chỉ đạo thực hiện quyết liệt. Đến hết năm 2015, có 17/22 công trình trọng điểm hoàn thành và cơ bản hoàn thành theo đúng tiến độ; 04/04 dự án ODA triển khai đáp ứng tiến độ Hiệp định đã ký kết; 02/02 công trình chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2015 triển khai đúng tiến độ được phê duyệt; 02/04 công trình mới khởi công trong năm 2015 theo đúng tiến độ. Các công trình hoàn thành được đưa vào khai thác sử dụng phát huy hiệu quả, có vai trò ý nghĩa quan trọng trong các lĩnh vực giao

² Tăng tỷ trọng ngành dịch vụ, giảm tỷ trọng ngành nông nghiệp. Năm 2015, cơ cấu các ngành tương ứng là: 54%; 41,5% và 4,5% (năm 2010 tương ứng là: 52,41%; 41,76%; 5,83%).

³Giai đoạn 2006-2010 thu hút 1.323 dự án với số vốn đăng ký 10.113 tỷ USD, tỷ lệ thực hiện đạt 40%

thông đô thị, văn hóa xã hội, khoa học công nghệ, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô.

Triển khai tích cực các biện pháp đồng bộ và nâng cao năng lực, chất lượng vận tải hành khách công cộng. Trật tự an toàn giao thông được đảm bảo; đã thực hiện đồng bộ các giải pháp chống ùn tắc giao thông.

Công tác *quản lý trật tự xây dựng đô thị* được quan tâm thực hiện. Công tác chấn chỉnh kỷ cương trong quản lý trật tự xây dựng đô thị được triển khai quyết liệt, đồng bộ, có chuyển biến tích cực. Các dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới, nhà ở xã hội được triển khai mạnh. Cấp, thoát nước đô thị và các dự án cải tạo môi trường được chú trọng.

Kết cấu hạ tầng nông thôn được đặc biệt quan tâm. Trong giai đoạn 2011-2015, Thành phố đã huy động nguồn lực gần 100 nghìn tỷ đồng đầu tư xây dựng nông thôn mới. Đến hết năm 2015, có 201 xã đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm 52,1% số xã, vượt mục tiêu đề ra của Chương trình là 12,1%.

1.2. Tăng cường lãnh đạo, quản lý, chỉ đạo điều hành phát triển văn hóa, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao chất lượng đời sống nhân dân.

Công tác y tế và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân có nhiều tiến bộ. Thực hiện các giải pháp đồng bộ, tích cực để từng bước khắc phục tình trạng quá tải ở các bệnh viện. Giai đoạn 2011 - 2015, Thành phố đã đầu tư trên 3.068 tỷ đồng từ ngân sách để cải tạo, nâng cấp, mua sắm trang thiết bị cho 37 bệnh viện trên địa bàn. Chất lượng khám, chữa bệnh được nâng lên; đã thực hiện thành công một số kỹ thuật mới⁴. Hệ thống y tế cơ sở và mạng lưới y tế dự phòng được củng cố, tăng cường cả về đội ngũ cán bộ, cơ sở vật chất và trang thiết bị⁵. Chất lượng y tế cộng đồng có chuyển biến; dịch bệnh được kiểm soát; công tác kiểm tra, giám sát bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm được tiến hành thường xuyên, không để xảy ra ngộ độc lớn trên địa bàn.

Công tác dân số, gia đình được chú trọng, bảo đảm ổn định mức tăng dân số tự nhiên và từng bước nâng cao chất lượng dân số. Việc chăm sóc sức khỏe, bảo trợ, nuôi dưỡng trẻ em được quan tâm; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm đáng kể, còn dưới 10%. Thực hiện tốt các chương trình hành động vì sự tiến bộ của phụ nữ, bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình.

Thể dục, thể thao Thủ đô tiếp tục phát triển, khẳng định vị trí dẫn đầu cả nước, là đơn vị chủ lực của thể thao thành tích cao Việt Nam tại các đấu trường

⁽⁴⁾ Ứng dụng kỹ thuật cao trong mổ nội soi tiêu hoá, phẫu thuật chấn thương sọ não, nối mạch máu, can thiệp tim mạch, ghép tạng, thụ tinh trong ống nghiệm, sàng lọc sơ sinh, sàng lọc trước sinh, xạ trị và nút mạch siêu chọn lọc trong ung thư gan. Triển khai phẫu thuật nội soi ở các bệnh viện tuyến huyện và thực hiện quyết định của Thủ tướng Chính phủ về luân phiên có nghĩa vụ đối với cán bộ y tế.

⁽⁵⁾ 100% số xã, phường, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế; tỷ lệ bác sỹ/1 vạn dân tăng lên 11,5; số giường bệnh/1 vạn dân tăng lên 21,3.

khu vực và quốc tế. Hà Nội đóng góp trên 30% tổng số huấn luyện viên, vận động viên và thành tích của các đoàn vận động viên Việt Nam tham dự Đại hội thể thao thế giới và khu vực. Cơ sở vật chất đầu tư cho hoạt động thể dục thể thao được tăng cường. Phong trào thể dục thể thao quần chúng phát triển mạnh. Việc giáo dục thể chất cho thế hệ trẻ ngày càng được quan tâm. Xã hội hóa trong lĩnh vực thể dục thể thao được chú trọng.

Các chương trình, đề án, kế hoạch về giải quyết việc làm, dạy nghề cho lao động, nhất là lao động nông thôn, phát triển thị trường lao động được tích cực triển khai. Bình quân mỗi năm đào tạo nghề, truyền nghề cho trên 15 vạn lao động và giải quyết việc làm cho 14 vạn lượt lao động; tỷ lệ thất nghiệp còn dưới 4,8%. Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế tự nguyện trong nhân dân tiếp tục mở rộng và phát triển.

Giải quyết tốt các vấn đề xã hội, nhất là công tác “Đền ơn đáp nghĩa”, chăm lo thiết thực đến các gia đình chính sách, thương binh, gia đình liệt sỹ, Mẹ Việt Nam Anh hùng, lão thành cách mạng, cán bộ tiền khởi nghĩa. Chính sách giảm nghèo, hỗ trợ người tàn tật, người có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt, v.v... được triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả⁶, góp phần ổn định đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội. Đến năm 2015, theo chuẩn chung của cả nước, Hà Nội đã cơ bản hoàn thành việc xóa nghèo (tỷ lệ hộ nghèo chỉ còn 0,6%, là mức thấp nhất so với nhiều năm).⁷ Chất lượng cuộc sống của nhân dân Thủ đô, đặc biệt là khu vực nông thôn, miền núi, vùng đồng bào dân tộc ít người được cải thiện rõ rệt.

Văn hóa tiếp tục phát triển, một số mặt chuyển biến tích cực; thực hiện tốt các chủ trương về nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa ở cơ sở; đời sống văn hóa, tinh thần của các tầng lớp nhân dân Thủ đô được cải thiện rõ rệt. Hệ thống các thiết chế văn hóa được quan tâm đầu tư, hoàn thiện, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu phát triển văn hóa của cộng đồng và bảo tồn bản sắc văn hóa các dân tộc. Công tác quản lý nhà nước về văn hóa được tăng cường. Với số lượng di tích cấp quốc gia và di sản được UNESCO công nhận lớn nhất cả nước, việc bảo tồn, tôn tạo, nghiên cứu, giới thiệu, quảng bá, phát huy giá trị di sản văn hóa được tiến hành đồng bộ và tích cực. Hoạt động văn học, nghệ thuật, giao lưu văn hóa trong nước, khu vực và quốc tế tiếp tục mở rộng, phục vụ tốt yêu cầu nhiệm vụ chính trị và đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân, góp phần nâng cao vị thế và uy tín của Thủ đô.

⁽⁶⁾ Số hộ nghèo và cận nghèo được cấp thẻ bảo hiểm y tế ước đạt 245.842 hộ, hỗ trợ học nghề ước đạt 12.718 hộ, hỗ trợ xây dựng và sửa chữa nhà ở 4.755 hộ. Hàng năm thực hiện trợ cấp thường xuyên cho 300.452 người. Cơ bản hộ nghèo không còn nhà dột nát, xuống cấp.

⁽⁷⁾ Theo chuẩn của Hà Nội, tỷ lệ hộ nghèo cuối năm 2015 giảm xuống còn dưới 1,7%. Chuẩn nghèo của Trung ương: 400 ngàn đồng/người/tháng (khu vực nông thôn); 500 ngàn đồng/người/tháng (khu vực thành thị). Chuẩn nghèo của Hà Nội tương ứng là 550 ngàn đồng và 750 ngàn đồng.

Hoạt động báo chí, xuất bản, truyền thông tiếp tục phát triển, góp phần phát huy dân chủ, định hướng dư luận xã hội, thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh của Thành phố. Quản lý nhà nước về bưu chính, viễn thông, dịch vụ Internet từng bước đi vào nề nếp.

Xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh đạt kết quả đáng ghi nhận. Nhiều phong trào, hoạt động xây dựng mô hình văn hóa ở cơ sở tiếp tục được triển khai đạt kết quả tốt; những giá trị, nét đẹp văn hoá của người Hà Nội thanh lịch, văn minh, truyền thống trong gia đình, họ tộc và cộng đồng dân cư được kế thừa, phát huy⁸. Nếp sống văn hoá, văn minh đô thị, nhất là trong việc cưới, việc tang, tổ chức lễ hội có chuyển biến tốt. Xây dựng bộ quy tắc ứng xử văn minh nơi công cộng và đưa vào giảng dạy bộ tài liệu giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho học sinh Thủ đô, v.v... đã góp phần nâng cao nhận thức, khơi dậy niềm tự hào của người Hà Nội, nhất là thế hệ trẻ.

2. Về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, triển khai thực thi pháp luật; bảo vệ quyền và lợi ích công dân

Tập trung chỉ đạo triển khai thi hành Hiến pháp và pháp luật trên địa bàn Thành phố⁹; chủ động đề xuất với Chính phủ trình Quốc hội ban hành Luật Thủ đô và kịp thời phối hợp với các bộ, ngành ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản cụ thể hóa Luật Thủ đô, qua triển khai thi hành các cơ chế đặc thù quy định trong Luật bước đầu đã giúp cho thành phố Hà Nội chủ động hơn trong ưu tiên đầu tư thu hút các nguồn lực để phát huy tiềm năng, thế mạnh Thủ đô, vùng Thủ đô nhằm xây dựng, phát triển và quản lý Thủ đô¹⁰.

Công tác ban hành quy phạm pháp luật được chú trọng đảm bảo hợp hiến, hợp pháp và phù hợp với điều kiện thực tế của Thành phố. Trong nhiệm kỳ, UBND Thành phố đã ban hành 313 văn bản quy phạm pháp luật về các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh trên địa bàn, trong đó tập trung tháo gỡ về quản lý trật tự đô thị như quản lý quy hoạch đô thị, quản lý và sử dụng đất đai, cải tạo chung cư cũ và quản lý lòng đường vỉa hè... Công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã có nhiều tiến bộ về tiến độ và chất lượng được nâng cao, năm 2015 đã ban hành đạt trên 80% số văn bản theo kế hoạch.

Thực hiện nghiêm túc, chất lượng việc tổng kết thi hành và lấy ý kiến nhân dân về Hiến pháp (sửa đổi) và các đạo luật theo chỉ đạo của Trung ương. Qua đó Thành phố đã đề xuất, kiến nghị nhiều nội dung có giá trị trong việc xây

⁽⁸⁾ Đã có 85% gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu Gia đình văn hoá, 55% làng được công nhận và giữ vững danh hiệu Làng văn hoá, 70% tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu Tổ dân phố văn hoá
⁹ Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 07/3/2014 về việc triển khai thi hành Hiến pháp; Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 30/7/2013 về việc thực hiện Luật Thủ đô và các văn bản hướng dẫn thi hành...
¹⁰ Báo cáo số 180/BC-UBND ngày /8/2015 Báo cáo tình hình triển khai thực hiện Luật Thủ đô năm 2015.

dụng chính quyền địa phương và đảm bảo quyền và lợi ích công dân được các Ban soạn thảo tiếp thu vào trong Hiến pháp và các Bộ luật¹¹.

Trong nhiệm kỳ, UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố đã chỉ đạo quyết liệt việc triển khai thi hành pháp luật đối với các cấp, các ngành; thực hiện khảo sát, theo dõi thi hành pháp luật chuyên đề đối với các lĩnh vực xây dựng, xử lý vi phạm hành chính, phòng chống buôn lậu và gian lận thương mại... Chỉ đạo việc tổ chức rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND Thành phố ban hành, kết quả đã rà soát tổng số 509 văn bản đã xác định: 399 văn bản còn hiệu lực; 110 văn bản hết hiệu lực toàn bộ; 43 văn bản hết hiệu lực một phần; 149 văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế; bãi bỏ 02 văn bản¹². UBND Thành phố đã ban hành 77 văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

Công tác theo dõi, kiểm tra việc thi hành pháp luật, tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân đạt kết quả tích cực, kịp thời giải quyết những vấn đề bức xúc và mới phát sinh, hạn chế tình trạng khiếu kiện đông người, vượt cấp; tập trung rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp, tồn đọng kéo dài, không để phát sinh điểm nóng.

Các cơ quan tư pháp và đội ngũ cán bộ của cơ quan tư pháp Thành phố hoạt động có hiệu quả. Công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án và các hoạt động hỗ trợ tư pháp được thực hiện đúng quy định của pháp luật. Hiệu quả công tác thi hành án dân sự được nâng cao, nhiều vụ việc phức tạp, tồn đọng được giải quyết dứt điểm. Việc phối hợp chỉ đạo của các cơ quan tổ tụng trong giải quyết các vụ án hình sự, nhất là các vụ trọng điểm, phức tạp có hiệu quả hơn.

3. Xây dựng và kiện toàn hệ thống bộ máy hành chính nhà nước

Hệ thống tổ chức chính quyền các cấp tiếp tục được kiện toàn vững mạnh và hoạt động có hiệu quả. HĐND các cấp tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng các kỳ họp và ban hành nghị quyết, chất lượng hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, đôn đốc giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân; phát huy được vai trò, hiệu quả hoạt động của cơ quan đại diện cho ý chí, nguyện vọng của nhân dân và cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương.

Hoạt động của UBND các cấp có nhiều đổi mới, năng lực quản lý, điều hành và hiệu lực, hiệu quả hoạt động được nâng lên. UBND Thành phố đã lựa chọn chủ đề công tác cho từng năm, xác định rõ trọng tâm, trọng điểm và các khâu đột phá để tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả. Tổ chức bộ máy và đội

¹¹ Báo cáo tổng kết thi hành Hiến pháp năm 2002; báo cáo tổng kết thi hành Bộ luật hình sự; báo cáo tổng hợp ý kiến nhân dân về dự thảo Hiến pháp (sửa đổi), Bộ luật Dân sự, Bộ luật hình sự...

¹² Quyết định số 3032/QĐ-UBND ngày 05/6/2013 công bố kết quả rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND Thành phố ban hành; Báo cáo số 17/BC-UBND ngày 03/02/2015 Báo cáo công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2014.

ngũ cán bộ cơ quan hành chính các cấp được củng cố, kiện toàn, cơ bản được chuẩn hóa, có chuyển biến về chất lượng. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, xây dựng chính quyền điện tử đạt hiệu quả thiết thực. Cải cách hành chính tiếp tục được đẩy mạnh, trọng tâm là thực hiện cải cách thủ tục hành chính; hiện đại hóa nền hành chính, nâng cao trình độ, năng lực thực thi công vụ, ý thức, trách nhiệm và hiệu quả phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Chất lượng dịch vụ hành chính, dịch vụ công có nhiều chuyển biến. Chỉ số cải cách hành chính của Hà Nội xếp thứ 3 trên 63 tỉnh, thành phố.

Thành phố Hà Nội có 17 sở và 03 cơ quan tương đương Sở (Văn phòng UBND Thành phố, Thanh tra Thành phố và Ban Dân tộc); 03 cơ quan hành chính trực thuộc Thành phố (Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố; Ban Quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất; Ban chỉ đạo Giải phóng mặt bằng Thành phố). Thực hiện Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, UBND Thành phố đã đang tích cực chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc Thành phố rà soát để tổ chức sắp xếp lại tổ chức bộ máy, chức năng nhiệm vụ theo đúng quy định. Năm 2014, Thành phố đã thành lập mới Sở Du lịch trên cơ sở tách chức năng quản lý nhà nước về du lịch từ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thành phố.

Ngoài ra, căn cứ theo Nghị định 14/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ về quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, UBND Thành phố đã tổ chức sắp xếp lại tổ chức bộ máy, UBND cấp huyện gồm 12 phòng và tương đương. Đối với cấp xã, thực hiện Nghị định 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 và Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ, Thành phố đã bố trí sắp xếp 07 chức danh công chức cấp xã đảm bảo đủ số lượng, theo quy định.

UBND Thành phố tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; sắp xếp lại tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị theo đúng quy định của Chính phủ về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện; chuyển đổi mô hình hoạt động; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy; xếp hạng, đổi tên; thành lập mới một số tổ chức, đơn vị để thực hiện nhiệm vụ mới phát sinh, đáp ứng kịp thời yêu cầu phục vụ an sinh, phúc lợi công cộng trên địa bàn Thành phố.

Từ năm 2011 đến nay, cơ quan hành chính thuộc Thành phố giảm 01 đơn vị; đơn vị sự nghiệp thuộc Thành phố giảm 02 đơn vị, tăng 04 đơn vị được thành lập mới; đơn vị sự nghiệp trực thuộc các sở, ban, ngành tăng 09 đơn vị. UBND Thành phố đã ban hành quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 08 đơn vị; điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn 02 đơn vị; sửa đổi quy định chức năng, nhiệm vụ cho 01 tổ chức hành chính trực thuộc

Sở; kiện toàn cơ cấu tổ chức, mô hình hoạt động Thanh tra ngành xây dựng đảm bảo theo đúng quy định tại Nghị định số 26/2013/NĐ-CP ngày 29/3/2013 của Chính phủ; thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức Ban Tiếp công dân Thành phố; tiến hành sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị quyết số 14/2011/NQ-HĐND ngày 12/12/2011, Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của HĐND Thành phố và kiện toàn, sắp xếp Văn phòng Đăng ký đất đai một cấp thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường¹³.

Công tác cải cách hành chính là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác chỉ đạo điều hành của tất cả các cấp ủy Đảng, chính quyền. Mỗi năm, UBND Thành phố đều xác định nội dung trọng tâm để chỉ đạo điều hành như năm 2012 được xác định là “năm quy hoạch”, năm 2013 là “năm kỷ cương hành chính”, năm 2014 và 2015 là “năm trật tự và văn minh đô thị”.

Các chỉ số về cải cách hành chính của Thành phố qua các năm đều tăng như: Chỉ số cải cách hành chính của Thành phố năm 2012 đứng thứ 7/63, năm 2013 đứng thứ 5/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh tăng 18 bậc đứng thứ 33 năm 2013; chỉ số mức độ sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng CNTT Việt Nam, năm 2012 đứng thứ 10/63, năm 2013 đứng thứ 4/63, năm 2014 đứng thứ 3/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

4. Về tổ chức và lãnh đạo công tác thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng lãng phí, giải quyết khiếu nại tố cáo

Hàng năm, UBND Thành phố đã chỉ đạo xây dựng các Kế hoạch về công tác thanh tra; phòng, chống tham nhũng (PCTN); thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTKCLP) và chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã triển khai thực hiện nghiêm túc, bám sát các mục tiêu, giải pháp, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội lần thứ XV Đảng bộ Thành phố, các chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy và chương trình phát triển kinh tế - xã hội nhiệm kỳ 2011-2016.

Chủ tịch UBND Thành phố, UBND Thành phố đã tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác thanh tra, giải quyết KNTC, PCTN và THTKCLP; triển khai nghiêm túc, kịp thời Luật Thanh tra, Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân. Qua đó, góp phần đảm bảo an ninh trật tự; phát hiện và xử lý kịp thời các sai phạm; đồng thời, nâng cao môi trường cạnh tranh lành mạnh, phát huy nội lực của Thành phố; đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân; nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội. Thành phố đã chỉ đạo các đơn vị tăng cường rà soát cơ chế chính sách, văn bản quy

¹³Ngày 31/3/2015, UBND Thành phố đã có Quyết định số 1358/QĐ-UBND thành lập Văn phòng Đăng ký Đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường trên cơ sở tổ chức lại Văn phòng Đăng ký Đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường và Văn phòng Đăng ký Đất đai trực thuộc UBND các quận, huyện, thị xã.

phạm pháp luật để điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp và thống nhất. Đã củng cố kiện toàn tổ chức bộ máy: Ban Chỉ đạo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí Thành phố, Ban Nội Chính Thành ủy, tổ chức bộ máy cơ quan tiếp công dân từ Thành phố đến cơ sở. Với sự chỉ đạo quyết liệt, tập trung trong công tác thanh tra, giải quyết KNTC, PCTN, THPTKLP, nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành trong các lĩnh vực công tác này đã có chuyển biến tích cực, chất lượng công tác thanh tra, giải quyết KNTC, PCTN, THPTKLP trong nhiệm kỳ 2011-2016 đã từng bước được nâng cao.

Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố, các sở, ngành, quận, huyện, thị xã đã triển khai 1519 cuộc thanh tra; tập trung vào các lĩnh vực: quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai, tài chính ngân sách, tài chính doanh nghiệp, đầu tư xây dựng; thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị trong công tác quản lý nhà nước.¹⁴Cấp ủy, chính quyền các cấp của Thành phố xác định tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo là một trong các nhiệm vụ chính trị trọng tâm, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị. Tổ chức bộ máy làm công tác tiếp công dân được chú trọng kiện toàn, thành lập Ban Tiếp công dân tại các đơn vị; thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác tiếp công dân thường xuyên, định kỳ, nhất là tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo UBND Thành phố. Các cơ quan hành chính của Thành phố đã tiếp 147.786 lượt công dân, xử lý 121.619 đơn thư các loại; giải quyết 11.268/13.158 vụ khiếu nại, tố cáo (đạt tỷ lệ 85,6%). Trong đó lãnh đạo UBND Thành phố đã tiếp 3.190 lượt công dân; chỉ đạo các đơn vị tập trung giải quyết các vụ đông người, phức tạp tồn đọng để đảm bảo an ninh trật tự và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của công dân.¹⁵

Công tác phòng chống tham nhũng được tích cực chỉ đạo thực hiện. Hàng năm, UBND Thành phố ban hành kế hoạch phòng, chống tham nhũng, chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện, tập trung các giải pháp phòng ngừa tham nhũng như: thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công

¹⁴Qua tranh tra đã phát hiện sai phạm và kiến nghị thu hồi 1.129 tỷ đồng, 1818 ha đất; kiến nghị xử lý trách nhiệm đối với 322 tập thể và 303 cá nhân; kiến nghị chuyển cơ quan điều tra 21 vụ. Đồng thời tăng cường theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, tổ chức thực hiện các kết luận thanh tra và văn bản chỉ đạo xử lý sau thanh tra theo quy định tại Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ.

¹⁵Qua giải quyết khiếu nại, tố cáo đã kiến nghị thu hồi cho Nhà nước 13.928 triệu đồng, 157.559 m² đất; kiểm điểm trách nhiệm đối với 49 tập thể và 191 cá nhân; kiến nghị chuyển cơ quan điều tra 07 vụ. Bên cạnh đó, Thành phố tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị trọng tâm như phục vụ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 của Thành phố. Qua giải quyết khiếu nại, tố cáo đã kiến nghị thu hồi 15,01 tỷ đồng và 144.480 m² đất; kiến nghị trả cho dân 8,37 tỷ đồng và 4.475 m² đất; kiến nghị điều chỉnh 116 phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng; bán bổ sung 14 nhà tái định cư, thu hồi 30 Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất; hoàn trả diện tích 29.292m² đất nông nghiệp của các hộ dân; xử lý về hành chính 98 cán bộ; chuyển cơ quan điều tra: 21 vụ.

chức, viên chức; thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng, kê khai và công khai bản kê khai tài sản và thu nhập; tăng cường cải cách hành chính áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Giai đoạn 2011-2016, đã thực hiện tiết kiệm kinh phí ngân sách nhà nước số tiền 8.099.378 triệu đồng, trong đó: 6.149.694 triệu đồng tiết kiệm dự toán chi thường xuyên theo chỉ đạo, điều hành của Chính phủ đạt; 1.949.684 triệu đồng thực hiện cắt giảm chi thường xuyên thông qua công tác thẩm tra phương án phân bổ dự toán ngân sách nhà nước và thẩm định quyết toán ngân sách nhà nước.

5. Về đảm bảo quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội

Chủ tịch UBND Thành phố, UBND Thành phố đã tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chủ trương, giải pháp bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Chính trị - xã hội trên địa bàn Thủ đô ổn định, quốc phòng, an ninh được tăng cường, đặc biệt là trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực và những vấn đề liên quan đến biển Đông có nhiều diễn biến phức tạp. Phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân Thủ đô trong tổ chức thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Bảo vệ vững chắc hệ thống chính trị; bảo đảm an toàn tuyệt đối các mục tiêu trọng điểm, sự kiện quan trọng diễn ra trên địa bàn. Lực lượng Công an Thủ đô đã phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành chủ động đấu tranh ngăn chặn các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; giải quyết tốt an ninh nội bộ, an ninh văn hóa, an ninh thông tin, xử lý kịp thời những vấn đề phức tạp, bức xúc, không để xảy ra đột biến, bất ngờ, gây rối, phá hoại, biểu tình trái pháp luật, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự.

Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh chủ động, sáng tạo, có hiệu quả cao, kết hợp với kiên trì tuyên truyền, vận động, nên đã hạn chế được các hoạt động tôn giáo trái phép, không để phát sinh các tụ điểm phức tạp. Trật tự an toàn xã hội trên địa bàn Thủ đô có nhiều chuyển biến tích cực. Đã kiểm chế và từng bước đẩy lùi hoạt động của các loại tội phạm và vi phạm pháp luật. Chất lượng, hiệu quả công tác đấu tranh trấn áp các loại tội phạm được nâng lên. Đã triển khai đồng bộ nhiều chương trình, kế hoạch, mô hình mới, tạo sự đột phá, hiệu quả cao trong phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, được nhân dân Thủ đô ghi nhận và nhân rộng kinh nghiệm tại nhiều tỉnh, thành trong cả nước.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng của Thủ đô được chú trọng và đạt kết quả toàn diện. Nhiệm vụ giáo dục và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng, học sinh, sinh viên được thực hiện thường xuyên, chất lượng tốt. Tiềm lực quốc phòng được nâng lên. Hà Nội là địa phương đầu tiên trong cả nước ban hành và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết chuyên đề

của HĐND Thành phố về “Xây dựng khu vực phòng thủ Thành phố đến năm 2020 và những năm tiếp theo”. Quản lý nhà nước về quốc phòng trên địa bàn được tăng cường; kết hợp giữa phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng ngày càng chặt chẽ, hiệu quả. Hoàn thành tốt chỉ tiêu huy động, kiểm tra huấn luyện quân nhân dự bị hằng năm, dẫn đầu cả nước về chất lượng công dân nhập ngũ đã tốt nghiệp đại học, cao đẳng; đào tạo sĩ quan dự bị bằng ngân sách địa phương; xây dựng và triển khai thực hiện quy hoạch thể trận quân sự khu vực phòng thủ. Hoàn thành xuất sắc diễn tập khu vực phòng thủ thành phố Hà Nội năm 2013.

Lực lượng vũ trang Thủ đô được tập trung xây dựng, chất lượng tổng hợp, nhất là chất lượng về chính trị, khả năng sẵn sàng chiến đấu và trình độ chính quy được nâng lên. Phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng quân đội và công an, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Phát huy được vai trò là lực lượng nòng cốt, xung kích trong phòng, chống lụt bão, cháy nổ, cháy rừng, cứu hộ, cứu nạn. Phối hợp với các đơn vị quân đội trên địa bàn làm tốt công tác dân vận, xây dựng thể trận lòng dân, xây dựng địa bàn an toàn, vững mạnh. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Công tác đối ngoại quân sự giữa Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội và Bộ Tư lệnh Thủ đô các nước Lào, Campuchia; các hoạt động hợp tác, kết nghĩa với lực lượng vũ trang của một số tỉnh, như: Điện Biên, Lai Châu, Lào Cai, Lâm Đồng,... ngày càng được tăng cường và thực hiện có hiệu quả.

6. Về quản lý công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế

Hoạt động đối ngoại, hợp tác, giao lưu với các tỉnh, thành phố trong và ngoài nước tiếp tục được triển khai, góp phần nâng cao vị thế, uy tín của Thủ đô. Lãnh đạo Thành phố đã đi thăm, động viên quân và dân huyện đảo Trường Sa và nhà dân DK1; thăm và làm việc tại 08 tỉnh Tây Nam Bộ. Tổ chức tốt những ngày văn hóa kết hợp xúc tiến đầu tư thương mại tại Pháp; tham gia Hội thảo xúc tiến đầu tư vào Việt Nam trong lĩnh vực công nghiệp phụ trợ và nông nghiệp chất lượng cao tại Nhật Bản; tham gia Hội nghị ANMC21 tại Nga thành công tốt đẹp; hỗ trợ xây dựng trường tiểu học tại Phnom Penh - Campuchia. Doanh nghiệp Hà Nội hoàn thành hỗ trợ và bàn giao đưa vào sử dụng hai trường mầm non tại huyện Chợ Mới và Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

Chương trình hội nhập kinh tế quốc tế được tích cực thực hiện: Công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế; Công tác ban hành, sửa đổi những văn bản, các cơ chế, chính sách cho phù hợp với các cam kết của Việt Nam trong WTO; Công tác cải cách hành chính; Nâng cao năng lực cạnh tranh các sản phẩm và doanh nghiệp; Phát triển nguồn nhân lực và thị trường lao

động; Hiện đại hóa nông nghiệp và phát triển kinh tế ngoại thành; Bảo vệ môi trường và phát triển bền vững; Các vấn đề an ninh trật tự, an sinh xã hội.

Thành phố đã tích cực, chủ động mở rộng quan hệ giao lưu hợp tác trong lĩnh vực văn hoá, xã hội, an ninh quốc phòng với Thủ đô các nước và các tổ chức quốc tế. Tích cực phối hợp các cơ quan Trung ương mở rộng hợp tác các Thủ đô trên thế giới; Hà Nội đã thiết lập quan hệ hợp tác hữu nghị với gần 100 Thủ đô, thành phố của 50 nước và vùng lãnh thổ, trong đó thiết lập quan hệ hợp tác chặt chẽ, thường xuyên và có hiệu quả với 35 Thủ đô, thành phố gồm các nước láng giềng, các nước ASEAN, các nước châu Âu, Mỹ,... duy trì mối quan hệ thân thiết với hai nước bạn Lào, Campuchia; hỗ trợ Thủ đô Viên-chăn trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp; hỗ trợ đầu tư một số công trình hạ tầng KT-XH Thủ đô Phnôm-pênh. Thường xuyên tổ chức các đoàn do lãnh đạo Thành phố trao đổi kinh nghiệm, hợp tác hữu nghị với các nước Trung Quốc, Úc, New Zealand, châu Âu, Hoa kỳ... Thủ đô Hà Nội là thành viên chính thức của nhiều tổ chức quốc tế lớn, quan trọng như Hiệp hội các thành phố lớn trên thế giới, mạng lưới các thành phố lớn châu Á thế kỷ 21 (ANMC21), mạng lưới chính quyền địa phương Citynet,... Năm 2013, đã phối hợp với các cơ quan Trung ương triển khai các hoạt động kỷ niệm 40 năm thiết lập quan hệ ngoại giao với các nước: Nhật Bản, Pháp,...; ký tuyên bố chung lần thứ nhất Hội nghị thị trưởng các nước ASEAN. Năm 2015, đã phối hợp tổ chức thành công Đại hội đồng liên minh nghị viện thế giới lần thứ 132. Tham gia tích cực hợp tác phát triển hành lang kinh tế Vân Nam - Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh.

7. Về phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội và Tòa án nhân dân Thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố

Theo quy định của Luật và thực hiện Quy chế phối hợp giữa HĐND, UBND và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố nhiệm kỳ 2011-2016, UBND Thành phố đã tập trung chỉ đạo triển khai kịp thời, có kết quả các nghị quyết của HĐND Thành phố về phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh, thực hiện các chính sách xã hội, giải quyết những yêu cầu dân sinh bức xúc; Chỉ đạo triển khai và báo cáo kết quả thực hiện các Nghị quyết về giám sát chuyên đề và chất vấn, trả lời chất vấn. Phối hợp chặt chẽ trong việc chuẩn bị nội dung và chương trình các kỳ họp HĐND Thành phố và các Ban của HĐND Thành phố. Đã trình ... báo cáo, tờ trình về các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐND.

Trên cơ sở Chương trình phối hợp công tác giữa Thường trực HĐND Thành phố, UBND Thành phố, Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố và Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội, UBND Thành phố đã chủ động xây dựng các nội dung công tác, thường xuyên trao đổi, lấy ý kiến và đề xuất các vấn đề lớn, nhạy cảm liên quan đến các tầng lớp nhân dân để xin ý kiến Thường trực

HĐND, Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố cùng các đoàn thể thống nhất. Đồng thời, chỉ đạo, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách, pháp luật, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội; nâng cao vai trò của mỗi cơ quan trong việc phối hợp công tác thực hiện nhiệm vụ chính trị, đảm bảo thực hiện tốt yêu cầu nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, đột xuất, phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân nhằm thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, nghị quyết HĐND Thành phố.

Tích cực, chủ động phối hợp nâng cao chất lượng các kỳ họp HĐND, chất lượng các văn bản trình tại kỳ họp, chất lượng các nghị quyết được HĐND ban hành, đặc biệt nhiệm kỳ 2011-2016, UBND Thành phố đã chuẩn bị tốt các văn bản quy phạm pháp luật triển khai Luật Thủ đô trình HĐND Thành phố; Nâng cao hiệu quả công tác tiếp xúc cử tri; phối hợp lấy ý kiến các tầng lớp nhân dân về các dự thảo Luật và phản biện xã hội đối với những vấn đề nhân dân quan tâm. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc tiến độ, chất lượng trả lời và phối hợp giải quyết những vấn đề dân sinh bức xúc, kiến nghị của cử tri.

Phối hợp tuyên truyền vận động các tầng lớp nhân dân đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện nếp sống văn hóa, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh. Ủy ban MTTQ các cấp tăng cường phối hợp với chính quyền, các ngành, đoàn thể tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới. Tăng cường vận động nhân dân đóng góp kinh phí, ngày công để xây dựng các hạ tầng cơ sở thiết yếu; Nâng cao chất lượng Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" gắn với xây dựng nông thôn mới; tăng cường giám sát việc thực hiện các công việc, hạng mục thi công.

Tiếp tục phối hợp triển khai tích cực công tác đảm bảo an sinh xã hội, vận động ủng hộ đồng bào tại các địa phương bị bão lũ; xóa nhà dột nát cho hộ nghèo,...phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội Thủ đô.

Đã chú trọng phối hợp công tác với Tòa án nhân dân Thành phố và Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố trong việc đấu tranh phòng ngừa và chống các loại tội phạm, các vi phạm pháp luật, giữ vững kỷ cương, pháp luật nhà nước. Mời Chánh án Tòa án nhân dân Thành phố và Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố dự các phiên họp của tập thể UBND Thành phố bàn về các vấn đề có liên quan. Đã chỉ đạo phối hợp trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến các vụ án, xử lý tố giác, tin báo tội phạm.

Chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp có chuyển biến tiến bộ. Tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ của MTTQ và tổ chức chính trị - xã hội các cấp, nhất là cấp cơ sở và tổ chức

đoàn thể ở các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước được tăng cường, chất lượng, hiệu quả hoạt động được nâng lên. Đã chủ động tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền các cấp lãnh đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, thu hút, tập hợp đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân Thủ đô hăng hái tham gia thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị. Nhiều cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước được tổ chức sâu rộng, thiết thực, hiệu quả, tập hợp được sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, tạo đồng thuận xã hội, góp phần tích cực cùng chính quyền các cấp giải quyết thành công nhiều việc lớn, việc khó.

Hoạt động giám sát, phản biện xã hội được tăng cường và đi vào chiều sâu; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; tham gia đóng góp nhiều ý kiến quan trọng xây dựng các chủ trương, nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án lớn về phát triển kinh tế - xã hội. Quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên được quan tâm bảo vệ. Mối quan hệ giữa Đảng, chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội ngày càng chặt chẽ, phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân Thủ đô.

8. Về chấp hành sự giám sát của HĐND Thành phố và báo cáo trước nhân dân Thủ đô

UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố đã tập trung chỉ đạo chấp hành, tổ chức triển khai kịp thời, có kết quả các nghị quyết của HĐND Thành phố trên tất cả các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh, ổn định và nâng cao đời sống của nhân dân, từng bước xây dựng chính quyền cơ sở vững mạnh. Đã chỉ đạo thực hiện nghiêm những kết luận Chủ tọa tại các kỳ họp và báo cáo trước HĐND Thành phố tại các kỳ họp. Đã chỉ đạo các sở, ngành, quận huyện tiếp thu và chấn chỉnh những vấn đề được chỉ ra sau mỗi cuộc giám sát của Thường trực HĐND cũng như các Ban HĐND Thành phố. Phục vụ tiếp xúc cử tri, Thành phố đã chỉ đạo các sở, ngành báo cáo kết quả những vấn đề cử tri quan tâm cũng như có mặt tại các cuộc tiếp xúc để thực hiện trách nhiệm giải trình, giải đáp với cử tri đầy đủ và kịp thời.

Hàng tháng, hàng quý UBND Thành phố đều chỉ đạo rà soát, đánh giá việc triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu kinh tế - xã hội và những nhiệm vụ cấp bách phát sinh, từ đó kịp thời đề ra các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. UBND Thành phố thường xuyên tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ KT-XH; Tổ chức giao ban với các quận, huyện, thị xã vào tháng đầu của mỗi quý để triển khai nhiệm vụ và đề ra những giải pháp trọng tâm chỉ đạo, điều hành của quý sau.

Trong quá trình thực hiện, Chủ tịch UBND Thành phố, các đồng chí PCT UBND, Ủy viên UBND Thành phố đã tích cực, chủ động thực hiện nhiệm vụ,

sâu sát cơ sở, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Đối với các đề án lớn có liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực, UBND Thành phố đã phân công một đồng chí thành viên Ủy ban chịu trách nhiệm chỉ đạo, các đồng chí thành viên khác có trách nhiệm phối hợp, đảm bảo nguyên tắc tập thể lãnh đạo và phát huy được trách nhiệm cá nhân; các đồng chí thành viên UBND Thành phố tăng cường đi kiểm tra hiện trường, cơ sở, tiếp xúc với nhân dân để nắm bắt và kịp thời chỉ đạo giải quyết khó khăn, vướng mắc phát sinh ngay tại cơ sở. Bên cạnh đó, các thành viên UBND Thành phố luôn quán triệt và thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, Nghị quyết của Thành ủy, HĐND Thành phố; khắc phục mọi khó khăn, tập trung chỉ đạo các ngành, các cấp phấn đấu ngay từ tháng đầu, quý đầu với quyết tâm hoàn thành toàn diện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng của từng năm và cả nhiệm kỳ.

Hàng năm UBND Thành phố xác định trọng tâm công tác và lựa chọn chủ đề hành động nhằm huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự đồng thuận của mọi tầng lớp nhân dân Thủ đô trong quá trình triển khai¹⁶. Việc thực hiện chủ đề công tác hàng năm đã thực sự tạo được những chuyển biến rõ nét trên một số lĩnh vực, góp phần vào những thành tựu chung của Thành phố trong nhiệm kỳ vừa qua. Bên cạnh đó, UBND Thành phố chủ động và thường xuyên cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí Hà Nội và Trung ương về các hoạt động của Thành phố theo Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí (ban hành theo Quyết định số 25/2013/QĐ-TTg, ngày 04/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ). Đồng thời ban hành hàng ngàn văn bản chỉ đạo giải quyết những thông tin báo nêu về các lĩnh vực: kinh tế, giao thông, tài nguyên - môi trường, văn hóa - xã hội và những vấn đề dân sinh bức xúc... nhiều vụ việc được xử lý dứt điểm, đáp ứng được mong muốn, kỳ vọng của người dân.

Nhiệm kỳ 2011-2016, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thành ủy, HĐND Thành phố và sự phối hợp giám sát chặt chẽ, thường xuyên của Thường trực HĐND Thành phố, các Ban của HĐND Thành phố, Ủy ban MTTQ Thành phố, tập thể UBND Thành phố đã tích cực, chủ động đổi mới phương thức chỉ đạo điều hành, bám sát các nhiệm vụ trọng tâm; triển khai quyết liệt, đồng bộ, có hiệu quả trên các lĩnh vực công tác, qua đó đẩy nhanh phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh và tăng cường hội nhập quốc tế của Thủ đô.

III. NHỮNG HẠN CHẾ YẾU KÉM VÀ NGUYÊN NHÂN

Năm năm qua, tập thể UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố đã không ngừng đổi mới phương pháp lãnh đạo, điều hành theo hướng sâu sát,

¹⁶ Năm 2012 “Năm quy hoạch”; Năm 2013: “Năm kỷ cương hành chính”; Năm 2014, 2015: “Năm trật tự, văn minh đô thị”.

quyết liệt, rõ trách nhiệm; đã tập trung giải quyết, xử lý, những vấn đề lớn, vấn đề khó; đặc biệt là tranh thủ sự lãnh đạo của Trung ương, Thành ủy, phối hợp chặt chẽ với Thường trực HĐND, Mặt trận Tổ quốc, Liên đoàn Lao động Thành phố và các tổ chức chính trị phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác chỉ đạo, điều hành của Chính quyền Thành phố, qua đó góp phần quan trọng đạt được những kết quả toàn diện và nổi bật như: Thực hiện đạt và vượt nhiều chỉ tiêu giai đoạn 2011-2015. Kinh tế - xã hội tiếp tục phát triển; xây dựng, quản lý đô thị có nhiều tiến bộ; phát triển nông nghiệp và nông thôn đạt nhiều kết quả tích cực, trong đó, lĩnh vực xây dựng, phát triển hạ tầng giao thông và xây dựng nông thôn mới đạt được những tiến bộ rõ rệt. An sinh xã hội được bảo đảm; đời sống của nhân dân được cải thiện và tiếp tục được nâng cao. Chính trị - xã hội trên địa bàn luôn ổn định, góp phần quan trọng giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội của đất nước; an ninh, quốc phòng, đối ngoại được củng cố, tăng cường; Công tác cải cách hành chính, môi trường đầu tư được đánh giá cải thiện; Một số lĩnh vực phát huy được vai trò gương mẫu, đi đầu cả nước. Vị thế, uy tín của Thủ đô ngày càng được nâng cao¹⁷.

Bên cạnh kết quả đạt được nêu trên, UBND Thành phố đã nghiêm túc chỉ rõ những hạn chế, yếu kém như:

1. Về lãnh đạo, quản lý, chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế - xã hội

1.1. Kinh tế phát triển chưa tương xứng với tiềm năng và thế mạnh Thủ đô; chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh nhìn chung còn thấp. Do ảnh hưởng của suy giảm kinh tế thế giới, lạm phát trong nước tăng cao, sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn, tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt thấp hơn 5 năm trước. Thực hiện một số tiêu chí cơ bản tái cơ cấu kinh tế chưa đạt yêu cầu đề ra; kinh tế tri thức, hàm lượng chất xám có giá trị gia tăng cao của các ngành kinh tế chủ lực chưa rõ nét. Hội nhập kinh tế quốc tế chưa sâu, hợp tác kinh tế Vùng hiệu quả thấp.

Chưa phát huy hết thế mạnh các nguồn lực về vốn, khoa học và công nghệ, nguồn nhân lực chất lượng cao và thị trường lao động để tập trung cho đầu tư phát triển, đã ảnh hưởng tới tốc độ tăng trưởng kinh tế. Hiệu quả sử dụng nguồn lực đất đai, tài sản công, nhất là quỹ nhà thuộc sở hữu nhà nước chưa cao. Công nghệ, quản lý sản xuất chậm đổi mới, năng suất lao động và chất lượng hàng hóa nhìn chung còn thấp. Hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp ngoài nhà nước gặp nhiều khó khăn. Tình trạng buôn lậu, hàng giả, gian lận thương mại, v.v... còn xảy ra ở nhiều nơi.

Sản xuất nông nghiệp hàng hóa theo hướng tập trung, chuyên canh chưa

¹⁷ Với quy mô diện tích bằng 1%, dân số gần bằng 8%, nhưng Hà Nội đóng góp 13,1% GDP và 16,5% tổng thu ngân sách của cả nước (số liệu năm 2014). Hà Nội tiếp tục giữ vai trò là trung tâm chính trị - hành chính quốc gia, trung tâm lớn về văn hoá, khoa học, giáo dục, kinh tế và giao dịch quốc tế, là một động lực phát triển của vùng đồng bằng sông Hồng và cả nước.

được nhân rộng; tỷ lệ cơ giới hóa trong sản xuất chưa cao, ứng dụng công nghệ cao để phát triển nông nghiệp và tạo thành chuỗi giá trị còn hạn chế. Việc khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp chưa được quan tâm đúng mức, nhất là doanh nghiệp đầu tư cho các khâu chế biến, bảo quản, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

1.2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội phát triển chưa đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và chưa tương xứng với vị thế, vai trò Thủ đô. Chất lượng hoạt động văn hóa, nghệ thuật còn hạn chế, chưa ngang tầm với thực tiễn đời sống xã hội phong phú, sôi động của Thủ đô; thiếu những tác phẩm có giá trị đặc sắc cả về nội dung và nghệ thuật. Hiệu quả phát huy các giá trị di sản văn hóa chưa cao. Một số tiêu chí xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh kết quả thực hiện còn hạn chế, chưa tạo được chuyển biến rõ nét về văn hóa ứng xử của người dân; nếp sống văn hóa, trật tự, kỷ cương, văn minh đô thị có mặt còn yếu kém.

Một số mặt của công tác giáo dục và đào tạo chuyển biến chậm; chất lượng đào tạo nghề, nhất là cho lao động nông thôn chưa đáp ứng được yêu cầu của thị trường lao động. Khoa học và công nghệ phát triển chưa tương xứng với lợi thế, tiềm năng, chưa phát huy được vai trò là động lực phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô, nhiều lĩnh vực chưa theo kịp trình độ phát triển của khu vực. Công tác y tế, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, vấn đề an toàn vệ sinh thực phẩm có mặt còn hạn chế. Việc đầu tư cho y tế chủ yếu mới dựa vào nguồn lực ngân sách, vẫn còn tình trạng quá tải ở một số chuyên khoa tại các bệnh viện tuyến Thành phố.

2. Về xây dựng và kiện toàn bộ máy hành chính nhà nước

Công tác sắp xếp, kiện toàn bộ máy theo quy định tại Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương còn chậm do việc ban hành Thông tư hướng dẫn của các Bộ, ngành trung ương chưa đầy đủ.

Tính gương mẫu, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân của một bộ phận cán bộ, đảng viên, kể cả cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa cao. Công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành của bộ máy hành chính ở một số cấp, ngành, lĩnh vực chưa thực sự quyết liệt; hiệu lực, hiệu quả còn hạn chế; một bộ phận cán bộ, đảng viên thiếu năng động, sáng tạo, thậm chí còn đùn đẩy, né tránh trách nhiệm; việc xử lý một số tập thể, cá nhân có sai phạm, vi phạm chưa kịp thời và chưa đủ mức giáo dục, răn đe. Cải cách hành chính còn nhiều việc phải làm. Một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức làm việc chưa nhiệt tình, có biểu hiện những nhiễu, tiêu cực, gây khó khăn, bức xúc cho doanh nghiệp và công dân.

3. Về xây dựng và thực thi pháp luật

Công tác xây dựng văn bản quy phạm thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố theo kế hoạch hàng năm đã có tiến bộ, tuy nhiên số lượng văn bản ban hành theo kế hoạch đạt tỷ lệ bình quân trong 5 năm còn thấp khoảng 60%. Tiến độ xây dựng chương trình lập quy trong mỗi năm đạt thấp; công tác phổ biến giáo dục pháp luật vẫn chưa có giải pháp đổi mới hiệu quả; công tác xã hội hóa trong các hoạt động hỗ trợ tư pháp tuy đã đạt được những kết quả bước đầu nhưng vẫn còn những bất cập, thiếu tính bền vững; thủ tục hành chính còn rườm rà, việc thực thi còn chưa nghiêm, việc xây dựng cơ chế hiệu quả gắn kết công tác kiểm soát TTHC với công tác xây dựng và theo dõi thi hành pháp luật theo chỉ đạo của Thành phố còn chậm, lúng túng; quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực như hộ tịch, chứng thực còn chậm được đổi mới, chưa đóng góp thiết thực cho việc hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; công tác xã hội hóa lĩnh vực giám định tư pháp, thừa phát lại gặp nhiều khó khăn trong triển khai thực hiện; chế độ báo cáo thống kê thiếu tính chuyên nghiệp, thiếu chính xác ảnh hưởng không nhỏ đến công tác chỉ đạo điều hành.

4. Về tổ chức và lãnh đạo công tác thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng, lãng phí, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tại một số đơn vị việc tổ chức tiếp công dân chưa được quan tâm đầy đủ, chưa mở hệ thống sổ sách theo dõi, ghi chép còn sơ sài. Một số vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người chưa được quan tâm giải quyết kịp thời ngay từ khi phát sinh tại cơ sở dẫn đến việc công dân gửi đơn thư vượt cấp. Một số đơn vị chưa nghiêm túc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật, quyết định xử lý tố cáo...

Chất lượng công tác thanh tra tại các đơn vị chưa đồng đều. Ở cấp huyện, kết quả thanh tra còn hạn chế, kết quả phát hiện sai phạm ít. Một số đơn vị, các kết luận, kiến nghị xử lý và chỉ đạo sau thanh tra chưa được quan tâm thực hiện triệt để...

Việc phát hiện, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng phần lớn thông qua tố giác, phản ánh của quần chúng nhân dân và báo chí, ít trường hợp được phát hiện và xử lý thông qua công tác tự kiểm tra, giám sát. Việc xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi xảy ra tham nhũng chưa được quan tâm đúng mức.

5. Về đảm bảo an ninh và trật tự an toàn xã hội

Tình hình kinh tế, chính trị thế giới, khu vực diễn biến phức tạp. Địa bàn Thủ đô luôn đặt ra những yêu cầu, đòi hỏi cao, có tính chất đặc thù; những hạn chế, yếu kém nội tại của đất nước đã tác động, ảnh hưởng trực tiếp đến điều kiện lãnh đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ Thành phố.

Các thế lực thù địch, cơ hội chính trị cũng như các đối tượng gây mất trật tự an ninh luôn lấy Thủ đô là địa bàn trọng điểm tập trung hoạt động chống phá; những biểu hiện mặt trái của kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế đã tác động tiêu cực tới nhận thức tư tưởng, đạo đức, lối sống, ý thức, trách nhiệm và lợi ích của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên và quần chúng.

ANCT và TTAT xã hội vẫn còn tiềm ẩn những nhân tố có thể gây mất ổn định. An ninh thông tin còn phức tạp. Tội phạm và tệ nạn xã hội vẫn còn nhiều bức xúc. Khiếu kiện, nhất là liên quan đến đất đai vẫn còn nhiều.

6. Công tác đối ngoại, hội nhập của Thủ đô mặc dù đã đạt được những thành tựu đáng kể nhưng vẫn chưa tương xứng với tiềm năng và vị thế của Thủ đô. Nhận thức của một số ngành, cấp chưa đầy đủ về chủ trương hội nhập quốc tế cũng như công tác đối ngoại của đơn vị mình nhằm góp phần vào thành tựu chung của toàn Thành phố. Việc phối hợp triển khai các hoạt động đối ngoại còn thiếu đồng bộ và chặt chẽ. Công tác quản lý, khuyến khích, vận động người Việt Nam ở nước ngoài còn hạn chế. Công tác tuyên truyền, vận động kiều bào hướng về Thủ đô chưa được tiến hành cụ thể.

7. Việc phối hợp với các tổ chức chính trị, xã hội và Tòa án nhân dân Thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố có mặt còn hạn chế. Triển khai thực hiện Quy chế phối hợp công tác với một số cơ quan chưa được thường xuyên, việc phối hợp xử lý các vấn đề phát sinh và giải quyết các kiến nghị có lúc còn chưa kịp thời. Phối hợp trong công tác chỉ đạo, hướng dẫn, tạo điều kiện trong hoạt động giám sát của nhân dân ở cơ sở hiệu quả chưa cao. Giám sát của MTTQ và các tổ chức thành viên đối với hoạt động của cơ quan nhà nước, đại biểu dân cử và cán bộ công chức còn mang tính hình thức; cơ chế đảm bảo cho hoạt động giám sát thiếu đồng bộ. Công tác phối hợp trong tổ chức tiếp xúc cử tri, tuy đã có nhiều cố gắng để đổi mới, nhằm phát huy hiệu quả một cách thực chất việc tham gia xây dựng chính quyền của nhân dân, nhưng nhìn chung chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra. Việc tổng hợp ý kiến kiến nghị của cử tri còn thiếu sự thống nhất giữa các cơ quan.

8. Việc bảo đảm cho công tác giám sát của HĐND Thành phố trong một số trường hợp chưa đáp ứng yêu cầu, việc gửi một số báo cáo tại các kỳ họp của HĐND Thành phố đôi khi chưa đảm bảo tiến độ. Vẫn còn những hạn chế trong trả lời chất vấn thực hiện lời hứa và giải quyết kiến nghị của cử tri.

Những hạn chế, yếu kém trên đây do cả nguyên nhân khách quan và chủ quan. Cụ thể là:

Nguyên nhân khách quan: Tình hình kinh tế, chính trị thế giới, khu vực diễn biến phức tạp. Địa bàn Thủ đô luôn đặt ra những yêu cầu, đòi hỏi cao, có tính chất đặc thù; những hạn chế, yếu kém nội tại của đất nước đã tác động, ảnh

hướng trực tiếp đến điều kiện lãnh đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

Sự phối, kết hợp trong công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành giữa một số bộ, ngành Trung ương và Thành phố trong một số việc chưa kịp thời, chặt chẽ; một số cơ chế, chính sách vĩ mô thiếu đồng bộ, chưa thống nhất; không ít văn bản quy phạm pháp luật chậm ban hành, có nội dung còn bất cập, không phù hợp với đặc điểm Thủ đô.

Các thế lực thù địch, cơ hội chính trị cũng như các đối tượng gây mất trật tự an ninh luôn lấy Thủ đô là địa bàn trọng điểm tập trung hoạt động chống phá; những biểu hiện mặt trái của kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế đã tác động tiêu cực tới nhận thức tư tưởng, đạo đức, lối sống, ý thức, trách nhiệm và lợi ích của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên và quần chúng.

Bên cạnh đó, quy mô, khối lượng, tính chất khó khăn của những công việc phải giải quyết hàng ngày, nhất là từ sau khi mở rộng địa giới hành chính Thủ đô đặt ra những yêu cầu, đòi hỏi ngày càng cao trong khi nguồn lực còn hạn chế.

Nguyên nhân chủ quan: Công tác dự báo chưa tốt, có mặt còn thiếu chủ động và chưa sát với diễn biến phức tạp của tình hình. Năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành, hiệu quả giải quyết công việc ở một số cấp, ngành, lĩnh vực chưa thực sự quyết liệt, thiếu năng động, sáng tạo, có việc, có lúc còn trì trệ. Chưa tập trung xây dựng các mô hình, điển hình mới, sáng tạo, tiêu biểu cho vùng và cả nước trên các lĩnh vực.

Sự phối hợp giữa ngành với ngành, giữa ngành với cấp trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện một số công việc, lĩnh vực được phân công, phân cấp, ủy quyền còn bị động, thiếu chặt chẽ, hiệu quả thấp. Một bộ phận cán bộ, đảng viên đùn đẩy, né tránh trách nhiệm.

Công tác kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm kỷ luật của nhiều đơn vị cơ sở chưa được thực hiện thường xuyên, kết quả còn hạn chế; chưa có các biện pháp chế tài đủ mạnh trong việc ngăn chặn, xử lý kịp thời các sai phạm và biểu hiện tiêu cực xảy ra trên địa bàn Thủ đô.

III. MỘT SỐ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Bám sát thực tiễn Thủ đô, chủ động nắm chắc tình hình, dự báo đúng tình hình, chủ động giải quyết những vấn đề mới phát sinh; lắng nghe, tiếp thu ý kiến xây dựng, phản biện tích cực của nhân dân để kịp thời xây dựng và điều chỉnh chính sách, biện pháp cho phù hợp. Đồng thời chủ động trong lãnh đạo, điều hành, tập trung xây dựng các kế hoạch cụ thể, chi tiết và chỉ đạo quyết liệt trong triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương Đảng, Chính phủ, Quốc hội, của Thành ủy và HĐND Thành phố.

2. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, sự giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể nhân dân Thủ đô. Sự lãnh đạo của Đảng đối với UBND các cấp từ việc đề ra các chủ trương, nghị quyết về xây dựng tổ chức bộ máy, cán bộ đến các hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, nhằm xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh, có năng lực quản lý và điều hành tốt các lĩnh vực đời sống xã hội tại địa phương, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, được nhân dân tin nhiệm. Giám sát của HĐND các cấp của Thành phố nhằm thực hiện vai trò là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, bảo đảm nguyên tắc tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân. Bên cạnh đó, vấn đề giám sát và phản biện xã hội là trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc với dân, với Đảng. Đồng thời, thông qua hoạt động phản biện xã hội, sẽ góp phần nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc xây dựng, tập hợp khối đại đoàn kết toàn dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong quản lý các lĩnh vực của đời sống xã hội trên địa bàn Thủ đô.

3. Đề cao tính công khai, minh bạch trong các khâu, các nội dung của hoạt động hành chính nhà nước của UBND các cấp. Đây là đòi hỏi, yêu cầu, điều kiện thiết yếu đối với hoạt động của bộ máy hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, là biện pháp hữu hiệu nhằm phòng ngừa các hành vi sai trái, tiêu cực, các biểu hiện làm sai lệch, suy giảm hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp, là giải pháp phòng chống tham nhũng mang tính chủ động, tích cực; là đòi hỏi của xã hội gắn liền với công quyền được thông tri, đòi hỏi người dân phải thông tri đầy đủ, kịp thời, chính xác về tất cả những gì pháp luật không cấm về quản lý hành chính nhà nước.

4. Đẩy mạnh dân chủ, phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Sự ủng hộ của Nhân dân Thủ đô là động lực để chính quyền các cấp của Thành phố thường xuyên đổi mới biện pháp, cải tiến lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả công tác trên tất cả các lĩnh vực để phục vụ nhân dân tốt hơn. Chính quyền Thành phố không phải chỉ gắn với nhân dân mà mọi chính sách, biện pháp của Thành phố đề ra đều phục vụ lợi ích của nhân dân Thủ đô và cả nước. Thành phố cũng cần có thêm những cơ chế, chính sách phát huy quyền làm chủ của nhân dân, huy động nhân dân kiểm tra, giám sát các hoạt động của UBND các cấp, của cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố.

5. Phát huy thật tốt vai trò, trách nhiệm, tiềm năng, thế mạnh của Thủ đô; đồng thời, phải nâng cao tính chủ động, sáng tạo, tranh thủ sự giúp đỡ, phối hợp của Trung ương, sự hợp tác của các bộ, ban, ngành, các tỉnh, thành phố trong cả nước, chủ động hội nhập quốc tế để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Thành phố. Đặc biệt, sự phối hợp chỉ đạo của Trung ương, các tỉnh thành khác của cả nước là nhân tố quan trọng giúp chính quyền và nhân dân Thủ đô tháo gỡ

những khó khăn, tranh thủ thời cơ để tạo động lực phát triển các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội,... nâng cao uy tín và vị thế Thủ đô.

6. Thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, tăng cường đoàn kết thống nhất, phát huy vai trò của tập thể UBND Thành phố, đề cao trách nhiệm của Chủ tịch UBND Thành phố và các thành viên Ủy ban. Tổ chức thực hiện quyết liệt, đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm trọng điểm, gắn trước mắt với cơ bản lâu dài và ứng phó kịp thời với diễn biến mới của tình hình. Bám sát thực tiễn, tháo gỡ khó khăn vướng mắc và nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay. Đề cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, nhất là người đứng đầu. Lấy kết quả thực hiện để đánh giá tính đúng đắn, hiệu quả công việc và năng lực quản lý điều hành.

7. Chú trọng đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của hệ thống chính quyền các cấp. Tập trung làm tốt công tác vận động quần chúng, thông tin truyền thông, tạo đồng thuận xã hội. Nâng cao hiệu quả hoạt động phối hợp với MTTQ và tổ chức chính trị - xã hội các cấp, tạo bước chuyển biến mạnh về kỷ luật, kỷ cương, ý thức, trách nhiệm, chất lượng phục vụ nhân dân của tổ chức và từng cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu địa phương, đơn vị.

8. Tiếp tục kế thừa, phát triển thành tựu, kinh nghiệm 30 năm đổi mới, nắm bắt kịp thời yêu cầu, nhiệm vụ của từng giai đoạn, lựa chọn đúng và tập trung lãnh đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm và khâu đột phá; gắn kết chặt chẽ các mục tiêu, nhiệm vụ cơ bản, lâu dài với chỉ đạo thực hiện có hiệu quả những nhiệm vụ cấp bách, trước mắt, tạo tiền đề và điều kiện phát triển toàn diện, vững chắc.

Trên đây là báo cáo công tác Nhiệm kỳ 2011- 2016 của UBND thành phố Hà Nội.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy;
- TT HĐND TP, Đoàn ĐB QHHN;
(để báo cáo)
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và ủy viên UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc UBND TP;
- TTHĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- CPVP và các phòng, ban VPUBND TP;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Chung